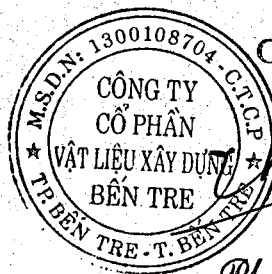


CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán
Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN VLXD BẾN TRE
SAO Y BẢN CHÍNH
Số:.....25...../SY - VLXD
Ngày: 18..Tháng..02..Năm..2022



GIÁM ĐỐC

Phạm Đức Cường

MỤC LỤC

	Trang
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	01 - 02
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	03 - 04
Bảng cân đối kế toán	05 - 07
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	08
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	09 - 10
Thuyết minh Báo cáo tài chính	11 - 38

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE

Địa chỉ: 207D, Nguyễn Đình Chiểu, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Vật Liệu Xây Dựng Bến Tre (sau đây gọi tắt là "Công ty") đệ trình Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2020.

1. Thông tin chung

Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bến Tre được chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty Cổ phần theo Quyết định số 1852/QĐ-UB ngày 24/05/2004 của UBND tỉnh Bến Tre, đăng ký hoạt động kinh doanh theo giấy phép số 1300108704 ngày 01/09/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 11 tháng 03 năm 2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bến Tre cấp.

Mã Chứng khoán Công ty là: VXB.

Trụ sở chính của Công ty được đặt tại địa chỉ: 207D, Nguyễn Đình Chiểu, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Điện thoại : (0275) 3822 319 – (0275) 3829 857

Fax : 0275 3822 319

Mã số thuế : 1300108704

2. Các thành viên Hội Đồng Quản Trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm Soát

Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị:

Họ và Tên	Chức vụ	Bổ nhiệm	Miễn nhiệm
Bà Mai Thị Thanh Thủy	Chủ tịch	15/06/2018	
Bà Phạm Tường Vi	Thành viên	31/05/2019	
Ông Lê Đình Nhiên	Thành viên		30/06/2020
Ông Nguyễn Văn Thạnh	Thành viên	15/06/2018	
Ông Nguyễn Hoài Yên	Thành viên		15/09/2020
Ông Đinh Hoàng Vinh	Thành viên	30/06/2020	
Bà Trương Thị Yến	Thành viên	30/12/2020	

Ban Giám đốc

Họ và Tên	Chức vụ	Bổ nhiệm	Miễn nhiệm
Bà Trương Thị Yến	Giám đốc	11/03/2021	
Ông Đinh Hoàng Vinh	Giám đốc	15/09/2020	11/03/2021
Ông Nguyễn Hoài Yên	Giám đốc		15/09/2020
Ông Tô Văn Chương	Phó Giám đốc		15/09/2020
Ông Đinh Hoàng Vinh	Phó Giám đốc		15/09/2020

Ban Kiểm Soát

Họ và Tên	Chức vụ	Bổ nhiệm	Miễn nhiệm
Bà Lê Thị Kim Nướng	Trưởng ban	31/05/2019	
Bà Đỗ Thị Kim Anh	Thành viên	15/06/2018	
Ông Cao Minh Nhật	Thành viên	30/06/2020	
Bà Huỳnh Thị Huệ Thư	Thành viên		30/06/2020

Đại diện pháp luật

Họ và Tên	Chức vụ	Bổ nhiệm	Miễn nhiệm
Bà Trương Thị Yến	Giám đốc	11/03/2021	
Ông Đinh Hoàng Vinh	Giám đốc	15/09/2020	11/03/2021
Ông Nguyễn Hoài Yên	Giám đốc		15/09/2020

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE

Địa chỉ: 207D, Nguyễn Đình Chiểu, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

3. Đánh giá tình hình kinh doanh

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 và tình hình tài chính vào cùng ngày này được thể hiện trong Báo cáo tài chính đính kèm.

4. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ tài chính

Không có sự kiện quan trọng nào xảy ra kể từ ngày kết thúc năm tài chính đưa đến yêu cầu phải điều chỉnh hoặc công bố trong thuyết minh trong Báo cáo tài chính.

5. Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ được chỉ định thực hiện Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 cho Công ty.

6. Công bố trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

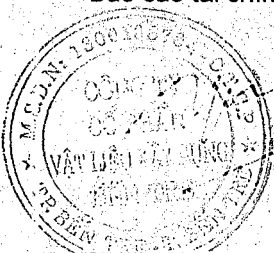
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính.
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán có liên quan được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính, tình hình hoạt động của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

7. Công bố báo cáo tài chính

Ban Giám đốc công bố các báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



TRƯƠNG THỊ YẾN

Giám đốc

Bến Tre, ngày 20 tháng 03 năm 2021



Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam
AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.
Thành viên tập đoàn PKF Quốc tế
Member firm of PKF International



Accountants &
business advisers

Số: 028/2021/BCKT-CT.00181

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Vật Liệu Xây Dựng Bến Tre**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Vật Liệu Xây Dựng Bến Tre được lập ngày 20 tháng 03 năm 2021, từ trang 05 đến trang 38, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

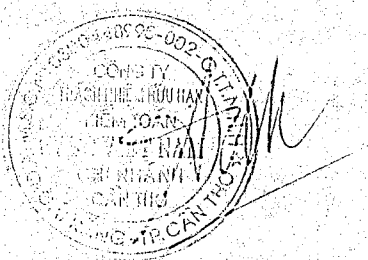
Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vật Liệu Xây Dựng Bến Tre tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (tiếp theo)

Vấn đề cần nhấn mạnh

Như đã nêu tại mục 9.4 của Thuyết minh báo cáo tài chính, Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Công ty có nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn là 32.401.807.379 VND. Ban Giám đốc Công ty xác định đây là các khoản nợ phải trả phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh thường xuyên của Công ty.

Như đã nêu tại mục 5.11 của thuyết minh báo cáo tài chính, đây là chi phí dự án khu tái định cư Phú Tân. Hiện nay dự án khu tái định cư Phú Tân tại ngày 31/12/2020 với giá trị 35.836.293.720 VND đã ngưng hoạt động theo quyết định số 90/QĐ-SKHĐT của Sở kế Hoạch và Đầu Tư Tỉnh Bến Tre và Công Ty đang chờ quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc triển khai dự án Khu đô thị mới Phú Tân.



TRANG ĐẮC NHA

Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
2111-2018-009-1

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM - CHI NHÁNH CẦN THƠ
TP. Cần Thơ, ngày 20 tháng 03 năm 2021

NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
0600-2018-009-1

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE

Địa chỉ: 207D, Nguyễn Đình Chiểu, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			31/12/2020	01/01/2020
TÀI SẢN				
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		78.198.138.539	98.886.628.994
Tiền và các khoản tương đương tiền	110		3.400.917.789	2.618.702.265
Tiền	111	5.1	3.400.917.789	2.618.702.265
Các khoản tương đương tiền	112		-	-
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)	122		-	-
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		54.901.604.152	49.691.278.782
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.2	42.169.302.902	40.284.297.868
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.3	662.471.777	888.337.830
Phải thu ngắn hạn khác	136	5.4.1	23.446.732.878	13.676.039.795
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.5	(11.376.903.405)	(5.157.396.711)
Hàng tồn kho	140	5.6	19.514.078.674	45.959.623.234
Hàng tồn kho	141		19.514.078.674	45.959.623.234
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
Tài sản ngắn hạn khác	150		381.537.924	617.024.713
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.7.1	45.000.000	196.273.125
Thuế GTGT được khấu trừ	152		-	-
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	5.16	336.537.924	420.751.588
Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE

Địa chỉ: 207D, Nguyễn Đình Chiểu, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			31/12/2020	01/01/2020
TÀI SẢN DÀI HẠN	200		61.924.748.951	63.947.484.302
Các khoản phải thu dài hạn	210		1.712.500.308	1.712.500.308
Phải thu dài hạn khác	216	5.4.2	1.712.500.308	1.712.500.308
Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	219		-	-
Tài sản cố định	220		11.202.244.002	13.043.878.133
Tài sản cố định hữu hình	221	5.8	10.366.449.399	12.208.083.530
Nguyên giá	222		25.170.452.760	26.133.266.015
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(14.804.003.361)	(13.925.182.485)
Tài sản cố định vô hình	227	5.9	835.794.603	835.794.603
Nguyên giá	228		835.794.603	835.794.603
Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
Bất động sản đầu tư	230	5.10	8.899.887.402	8.899.887.402
Nguyên giá	231		8.899.887.402	8.899.887.402
Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
Tài sản dở dang dài hạn	240		39.570.371.068	39.703.013.006
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241	5.11	35.836.293.720	35.858.728.447
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.12	3.734.077.348	3.844.284.559
Tài sản dài hạn khác	260		539.746.171	588.205.453
Chi phí trả trước dài hạn	261	5.7.2	197.246.109	245.705.391
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	5.13	342.500.062	342.500.062
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		140.122.887.490	162.834.113.296

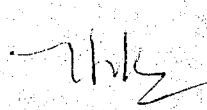
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE

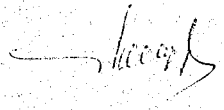
Địa chỉ: 207D, Nguyễn Đình Chiểu, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

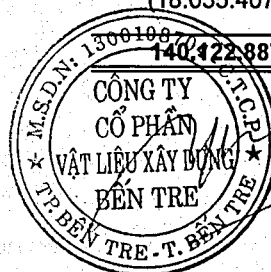
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

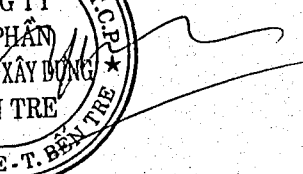
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			31/12/2020	01/01/2020
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ	300		110.770.345.918	115.446.163.993
Nợ ngắn hạn	310		110.599.945.918	111.501.665.029
Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.14	12.846.964.844	9.527.998.640
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.15	5.480.358.924	4.347.110.285
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.16	1.938.282.569	-
Phải trả người lao động	314		326.979.137	727.040.732
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	5.17	870.419.486	-
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
Phải trả ngắn hạn khác	319	5.18	690.606.149	4.055.113.528
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.20.1	86.733.834.501	91.131.901.536
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	5.19	1.712.500.308	1.712.500.308
Quỹ khen thưởng phúc lợi	322		-	-
Quỹ bình ổn giá	323		-	-
Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
Nợ dài hạn	330		170.400.000	3.944.498.964
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	5.20.2	170.400.000	3.944.498.964
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		29.352.541.572	47.387.949.303
Vốn chủ sở hữu	410	5.21	29.352.541.572	47.387.949.303
Vốn góp của chủ sở hữu	411		40.490.060.000	40.490.060.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		40.490.060.000	40.490.060.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		4.067.762.000	4.067.762.000
Quỹ đầu tư phát triển	418		14.152.369.189	14.152.369.189
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(29.357.649.617)	(11.322.241.886)
LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		(11.322.241.886)	1.096.231.984
LNST chưa phân phối năm nay	421b		(18.035.407.731)	(12.418.473.870)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		140.422.887.490	162.834.113.296


NGUYỄN THỊ THÚY KIỀU
 Người lập biểu


ĐỖ THỊ THU TRANG
 Kế toán trưởng




TRƯƠNG THỊ YẾN
 Giám đốc

Bến Tre, ngày 20 tháng 03 năm 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BẾN TRE

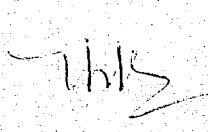
Địa chỉ: 207D, Nguyễn Đình Chiểu, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

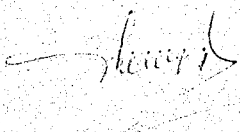
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

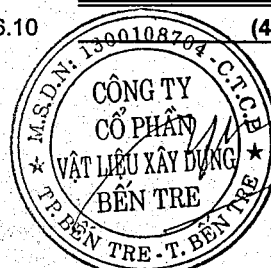
Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

	Mã số	Thuyết minh	2020	2019
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.1	96.875.375.146	131.520.426.299
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	6.2	-	239.376.615
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		96.875.375.146	131.281.049.684
Giá vốn hàng bán	11	6.3	93.451.231.178	125.504.386.447
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		3.424.143.968	5.776.663.237
Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.4	54.580.593	102.745.034
Chi phí tài chính	22	6.5	7.228.100.613	6.486.553.826
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		7.228.100.613	6.486.553.826
Chi phí bán hàng	25	6.6	2.022.327.578	3.238.434.829
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.7	12.909.883.557	11.510.785.765
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(18.681.587.187)	(15.356.366.149)
Thu nhập khác	31	6.8	876.873.746	2.828.364.581
Chi phí khác	32	6.9	230.694.290	49.972.364
Lợi nhuận khác	40		646.179.456	2.778.392.217
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(18.035.407.731)	(12.577.973.932)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	5.16	-	-
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	(159.500.062)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(18.035.407.731)	(12.418.473.870)
Lãi cơ bản trên cổ phiếu		6.10	(4.454)	(3.067)


NGUYỄN THỊ THÚY KIỀU
 Người lập


ĐỖ THỊ THU TRANG
 Kế toán trưởng



TRƯƠNG THỊ YẾN
 Giám đốc

Bến Tre, ngày 20 tháng 03 năm 2021